TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BÀ RỊA** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 90/2019/HS-ST Ngày 20-11-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Thanh, giáo viên trường Trung học phổ thông Bà Rịa

2. Ông Đặng Văn Đê

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Vũ Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Anh Thơ – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Thị Tuyết N, sinh ngày 09/3/2003 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú và chỗ ở: Số 20/38 khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Hoàng Phước T, sinh năm 1977; Mẹ: Phạm Thị D, sinh năm 1979.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa)

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Phạm Thị D, sinh năm 1979 là mẹ ruột của bị cáo (có mặt).

Địa chỉ: Số 20/38 khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Lê Thị T, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1992 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số 330 đường C, khu phố 3, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Phạm Thị D, sinh năm 1979 (có mặt).

Địa chỉ: Số 20/38 khu phố H, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/8/2019, Hoàng Thị Tuyết N đến làm việc tại cửa hàng mắt kính Đ do anh Nguyễn Quốc T làm chủ tại địa chỉ số 330 đường C, khu phố 3, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, N lên phòng ngủ của vợ chồng anh T để ngủ trưa thì thấy 02 tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng rơi trên nền nhà gần chỗ tủ nhựa, nhìn sang hộc tủ nhựa thấy ngăn kéo mở, bên trong có tiền với nhiều tờ mệnh giá khác nhau nên N nảy sinh ý định lấy trộm số tiền trên. N lén lút lấy 02 tờ tiền trên nền nhà, tiếp tục kéo ngăn kéo tủ ra lấy trộm một số tờ tiền mà không đếm rồi bỏ vào túi quần đang mặc. Đến tối, N về nhà kiểm tra tổng số tiền trộm cắp được là 20.000.000 đồng. Sau đó, N ra cửa hàng điện thoại di động "TM" tại số 160 đường N, khu phố 3, phường P, thành phố B mua một điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu hồng với số tiền 8.890.000 đồng. Tiếp theo, sáng ngày 31/8/2019 N đến tiệm vàng "KM" mua một đôi bông tai, một nhẫn vàng loại 18k với tổng số tiền 5.900.000 đồng; đến Trung tâm "ĐMX" mua một quạt điều hòa, nhãn hiệu Media AC120-16AR với số tiền 1.650.000 đồng và đến cửa hàng nội thất "HM" mua một tủ nhựa đựng quần áo với số tiền 2.200.000 đồng. Đến trưa ngày 31/8/2019, anh T phát hiện bị mất tiền nên đã đến Công an phường Phước Trung trình báo.

Về trách nhiệm dân sự: Hoàng Thị Tuyết N và mẹ ruột là bà Phạm Thị D đã bồi thường cho anh T số tiền 20.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 96/CT-VKSBR ngày 25/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa đã truy tố Hoàng Thị Tuyết N về tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

* *Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên:*

Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36; Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 100 Bộ luật Hình sự xử phạt Hoàng Thị Tuyết N từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Giao Hoàng Thị Tuyết N cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ một quạt điều hòa nhãn hiệu Midea AC120-16AR là tài sản được mua từ tiền do phạm tội mà có.

** Quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo:*

Bị cáo nhất thời phạm tội, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã khắc phục, bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

** Lời khai của bị cáo tại phiên tòa:* Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận bị Viện kiểm sát truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng với hành vi đã thực hiện. Bị cáo đồng ý với quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý và không bổ sung gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:*

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bà Rịa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Nhận thấy lời khai của Hoàng Thị Tuyết N tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại về tài sản bị chiếm đoạt và phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ đó, đã xác định được vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/8/2019, tại cửa hàng mắt kính Đ ở địa chỉ 330 đường C, khu phố 3, phường P, thành phố B, bị cáo N đã có hành vi lén lút lấy trộm của anh Nguyễn Quốc T số tiền 20.000.000 đồng.

Vì vậy, đủ cơ sở kết luận hành vi của Hoàng Thị Tuyết N đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, đối với

bị cáo cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội để nhằm răn đe, giáo dục đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng:*

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ:*

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo cùng với gia đình đã khắc phục, bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho bị hại. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Xét tại thời điểm phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, quan điểm bào chữa của trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo là có cơ sở nên căn cứ Điều 100 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại đã nhận đủ số tiền bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01 quạt điều hòa nhãn hiệu Midea AC120-16AR là tài sản được bị cáo mua bằng tiền do phạm tội mà có. Tuy nhiên, hiện nay bị cáo đã trả cho bị hại toàn bộ số tiền 20.000.000 đồng, do đó cần trả lại chiếc quạt điều hòa nêu trên cho bị cáo.

[8] *Về án phí hình sự sơ thẩm:*

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Hoàng Thị Tuyết N phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 100 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Hoàng Thị Tuyết N 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Hoàng Thị Tuyết N cho Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn L giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho Hoàng Thị Tuyết N 01 quạt điều hòa nhãn hiệu Midea AC120-16AR hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 16/BB. THA ngày 25/10/2019.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Hoàng Thị Tuyết N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm (đối với người vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai).

***Nơi nhận*:**
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- Công an thành phố Bà Rịa;
- CCTHADS thành phố Bà Rịa;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- TAND tỉnh BR-VT'
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Bùi Thị Thương